

Số: **22** /BC-SYT

Bình Định, ngày **29** tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Công tác tháng 01/2019 của ngành Y tế**

**1. Công tác phòng chống dịch bệnh: (số liệu từ 01/01 đến 18/01/2019)**

\* **Bệnh sốt xuất huyết:** Số cas mắc: 360 (*Quy Nhơn: 29, Tuy Phước: 53; An Nhơn: 125; Phù Cát: 23; Phù Mỹ: 24; Hoài Nhơn: 72; Tây Sơn: 21; Vân Canh: 10; Vĩnh Thạnh: 03*), tăng 235 cas so với cùng kỳ năm 2018 (125 cas). Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2018.

\* **Bệnh tay - chân - miệng:** Số cas mắc: 15 (*Quy Nhơn: 01; An Nhơn: 04; Phù Cát: 01; Phù Mỹ: 02; Vân Canh: 05; Vĩnh Thạnh: 02*), tăng 09 cas so với cùng kỳ năm 2018 (06 cas). Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2018.

\* **Bệnh sốt rét:** không có cas mắc, giảm 01 cas so với cùng kỳ 2018. Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2017.

Bệnh Cúm A/H<sub>5</sub>N<sub>1</sub>, Cúm A/H<sub>7</sub>N<sub>9</sub> không ghi nhận cas mắc nào. Các dịch bệnh khác ổn định.

Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tăng cường giám sát dịch bệnh; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh và đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

**2. Công tác y tế dự phòng (số liệu đến hết tháng 12/2018)**

**a) Công tác tiêm chủng mở rộng**

- Triển khai vaccin mới ComBE Five (*phòng 5 bệnh: Bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, viêm phổi/viêm màng não mủ do vi khuẩn Hib*) thay thế vaccin QuinVaxem; chuyển đổi vaccin Sởi - Rubella từ loại nhập khẩu sang loại sản xuất trong nước; triển khai vaccin bại liệt loại tiêm (IPV) theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Duy trì tốt công tác truyền thông và quản lý đối tượng trong diện tiêm chủng, đảm bảo chất lượng, an toàn tiêm chủng, không để xảy ra tử vong. Công tác giám sát bệnh thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng được thực hiện thường xuyên, đúng yêu cầu. Năm 2018, có 24.391 trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vaccin, tỷ lệ 99,5%; 20.353 trẻ sơ sinh được tiêm vaccin viêm gan B mũi 1 trước 24 giờ sau khi sinh, tỷ lệ 83,0%. Số phụ nữ có thai tiêm phòng uốn ván ≥ 2 mũi: 21.687, tỷ lệ 88,3%.

**b) Công tác phòng chống bệnh lao**

Bệnh viện Lao và bệnh phổi khám: 1.212 lượt, lũy kế: 11.347 lượt. Điều trị nội trú trong kỳ: 347 lượt, lũy kế: 3.480 lượt. Tổng số cas mắc lao mới toàn tỉnh: 66 cas, lũy kế: 1.069 cas (trong đó AFB(+): 413, AFB(-): 398, lao ngoài

phổi: 225, lao các thể khác: 29); giảm 164 cas so với cùng kỳ năm 2017. Số bệnh nhân đang quản lý và điều trị: 892 người.

**c) Công tác bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng**

Bệnh viện Tâm thần khám 1.974 lượt, lũy kế: 34.994. Điều trị nội trú trong kỳ: 323 lượt, lũy kế: 3.426. Tổng số bệnh nhân tâm thần phát hiện mới: 61, lũy kế: 242 (tâm thần phân liệt: 113, động kinh: 119, trầm cảm: 10). Số bệnh nhân tâm thần đang quản lý điều trị: 3.490, tăng 82 cas so với cùng kỳ năm 2017.

**d) Công tác phòng chống bệnh phong**

Số khám và điều tra bệnh phong toàn tỉnh: 10.812 lượt, lũy kế: 100.023, đạt tỷ lệ 62,5% so với cùng kỳ năm 2017. Số cas mắc bệnh phong mới: 01, lũy kế: 02, tăng 01 cas so với cùng kỳ năm 2017. Số cas mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục: 62, lũy kế: 545. Số bệnh nhân phong được chăm sóc tằn tật: 215 cas.

**e) Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản**

- Phối hợp với chính quyền, đoàn thể các cấp triển khai tốt các đợt chiến dịch truyền thông giáo dục về chăm sóc sức khỏe sinh sản, cải thiện dinh dưỡng trẻ em. Chất lượng khám và quản lý thai nghén, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước, trong và sau sinh được duy trì. Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động tầm soát, sàng lọc phát hiện ung thư cổ tử cung và ung thư vú ở phụ nữ.

- Số phụ nữ được quản lý thai: 1.137, lũy kế: 20.790, giảm 1.030 người so với cùng kỳ năm 2017. Số phụ nữ đẻ được quản lý thai: 1.878, lũy kế: 24.163, đạt tỷ lệ 99,9% số đẻ. Tổng số phụ nữ đẻ được khám thai  $\geq 3$  lần trong kỳ: 1.889, lũy kế: 24.150, đạt tỷ lệ 99,9% số đẻ.

- Số phụ nữ đẻ trong kỳ: 1.889, lũy kế: 24.174, giảm 3.524 cas so với cùng kỳ năm 2017. Số sản phụ sinh tại cơ sở y tế trên tổng số sinh: 1.881/1.889, lũy kế: 24.067/24.174, đạt tỷ lệ 99,5%. Số trẻ sinh ra sống: 1.882, lũy kế: 24.172. Số trẻ sơ sinh nhẹ cân trong kỳ: 44, lũy kế: 705, chiếm tỷ lệ 2,9% số trẻ sơ sinh được cân.

- Số lượt điều trị trên số lượt khám phụ khoa trong kỳ: 2.662/4.652, lũy kế: 30.064/66.889, đạt tỷ lệ 44,9%.

- Số phá thai trong kỳ: 04, lũy kế: 144, tăng 36 cas so với cùng kỳ năm 2017. Số mắc tai biến sản khoa trong kỳ: 02, lũy kế: 78, tăng 05 cas so với cùng kỳ năm 2017.

- Năm 2018, tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đạt 9,7%; giảm 0,7% so với năm 2017 (10,4%); suy dinh dưỡng thể thấp còi đạt 15,1%; giảm 0,9% so với năm 2017 (16,0%).

**3. Công tác An toàn vệ sinh thực phẩm (số liệu đến hết tháng 12/2018)**

- Số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống hiện đang quản lý: 6.431 cơ sở (tỉnh: 592, huyện: 1.686, xã: 4.153). Lũy kế số cơ sở được cấp chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 1.717 (tỉnh: 571, huyện: 1.146), đạt tỷ lệ 75,4%. Cấp 06 giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, lũy kế 542 sản phẩm; cấp 02 Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm

và tiếp nhận 225 bản tự công bố của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm. Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm 6.370 lượt cơ sở, có 5.829 cơ sở đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, tỷ lệ 91,5%; xử lý 542 cơ sở vi phạm.

- Năm 2018, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm với 11 cas mắc, 01 cas tử vong. Ngoài ra, ngày 16/11/2018, có 201 công nhân của Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát (huyện Hoài Nhơn) được phát hiện dị ứng với cá ngừ sau khi dùng bữa trưa tại bếp ăn tập thể.

#### **4. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình** (số liệu đến tháng 12/2018)

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai và phối hợp các đơn vị, địa phương thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch hành động truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển giai đoạn 2017 - 2020. Tiếp tục thực hiện các kế hoạch, đề án về: Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017 - 2020; Nâng cao chất lượng dân số thông qua tuyên truyền, vận động, phát hiện, can thiệp sớm tật, bệnh ở thai nhi và sơ sinh; Kiểm soát dân số vùng biển, đảo và ven biển; Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGD/SKSS giai đoạn 2015 - 2020. Duy trì tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động kế hoạch hóa gia đình, lồng ghép thực hiện dịch vụ sức khỏe sinh sản tại cộng đồng.

- Số trẻ em mới sinh trên địa bàn tỉnh: 17.300 (giới nữ: 8.150 trẻ), giảm 385 trẻ so với năm 2017; Tỷ số giới tính khi sinh: 112,3 nam/ 100 nữ; Số trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên: 2.301, giảm 218 trẻ so với năm 2017. Tỷ suất sinh giảm 0,1‰ so với năm 2017. Số người thực hiện mới các biện pháp tránh thai: 82.423 lượt

#### **5. Công tác phòng chống HIV/AIDS** (số liệu đến hết tháng 12/2018)

Duy trì hiệu quả hoạt động của cơ sở điều trị nhiễm các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone (thuộc Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh). Thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ tư vấn, khám, xét nghiệm trước điều trị thuốc đồng hỗ trợ tư vấn, khám, xét nghiệm trước điều trị thuốc kháng vi rút (ARV) cho bệnh nhân HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh thực hiện 369 lượt tư vấn, lấy 4.681 mẫu giám sát HIV; số mẫu máu được sàng lọc HIV: 14.919. Toàn tỉnh phát hiện 49 cas nhiễm HIV mới, tích lũy (từ năm 1993): 817; số chuyển AIDS: 07 cas, tích lũy: 669; số tử vong: 15, tích lũy: 439. Số người nhiễm HIV được quản lý, tư vấn, chăm sóc tại địa phương: 689. Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS được quản lý, chăm sóc và tư vấn đạt 84,6%.

#### **6. Công tác khám chữa bệnh.**

- Số giường bệnh kế hoạch toàn tỉnh: 4.640, đạt 30,2 giường/ vạn dân; số giường bệnh kế hoạch thuộc Sở Y tế quản lý: 3.920, đạt 25,5 giường/ vạn dân.

- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định - phần mở rộng chính thức đi vào hoạt động từ tháng 4/2018 đã góp phần giảm tải đáng kể cho BVĐK tỉnh và bước đầu cung cấp dịch vụ y tế có chất lượng cao.

- Tổ chức thẩm định và phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật theo nhu cầu của các cơ sở khám chữa bệnh theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT của Bộ Y

tế; ban hành danh mục các dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh được xếp tương đương về kỹ thuật và chi phí thực hiện theo quy định của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở điều trị thực hiện tốt các quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật; kịp thời cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và phác đồ điều trị bệnh do Bộ Y tế ban hành; tăng cường triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và đảm bảo các điều kiện phục vụ người bệnh.

- Bệnh viện đa khoa tỉnh tiếp tục tiếp nhận các kỹ thuật y tế chuyên sâu từ tuyến trên (Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Ung bướu - Tp. Hồ Chí Minh) theo nội dung Đề án bệnh viện vệ tinh; triển khai tiếp nhận kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm từ Bệnh viện Từ Dũ Tp. Hồ Chí Minh; đồng thời tổ chức đào tạo, chuyển giao kỹ thuật cho một số đơn vị tuyến dưới của tỉnh theo đúng kế hoạch đã đề ra.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong khám, chữa bệnh tại các cơ sở điều trị được khuyến khích, tăng cường. Chất lượng khám chữa bệnh được duy trì và từng bước nâng cao ở tất cả các tuyến. Công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, khám chữa bệnh BHYT được quan tâm và duy trì thực hiện có hiệu quả tại các cơ sở y tế.

- Tổ chức tập huấn và triển khai cài đặt phần mềm hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho người dân tại các trạm y tế; tập huấn triển khai gói dịch vụ y tế cơ bản và quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm theo nguyên lý y học gia đình cho tuyến y tế cơ sở theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Triển khai thí điểm thành công việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh kết nối liên thông từ các trạm y tế lên TTYT huyện và Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn trên địa bàn của 04 huyện phía bắc tỉnh (Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Hoài Ân, An Lão).

- Năm 2018, tổng số khám bệnh tại các bệnh viện công lập thuộc tỉnh quản lý đạt hơn 1.950.000 lượt, *tương đương năm 2017*; số bệnh nhân điều trị nội trú ước đạt hơn 271.000 lượt, *tương đương năm 2017*; ngày điều trị trung bình bệnh nhân nội trú: 6,7 ngày; công suất sử dụng giường bệnh kế hoạch nội trú đạt 136%; tỷ lệ tử vong tại bệnh viện: 0,08%.

#### **7. Các lĩnh vực y tế khác: (số liệu đến hết tháng 12/2018)**

a) Bệnh viện Mắt thực hiện khám: 64.970 lượt, đạt 102,9% so với cùng kỳ năm 2017. Điều trị nội trú: 722, lũy kế: 11.199 lượt, đạt 111,6% so với cùng kỳ năm 2017.

Tổng số lượt khám bệnh về mắt toàn tỉnh: 40.337, lũy kế: 112.810, đạt 98,6% so với cùng kỳ năm 2017. Số cas phẫu thuật về mắt toàn tỉnh: 1.230, lũy kế: 9.830 (đục thủy tinh thể: 7.068), tăng 1.076 cas so với cùng kỳ năm 2017.

b) Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm đã lấy và nhận mẫu: 06, lũy kế: 364 lượt cơ sở, tăng 05 lượt cơ sở so với cùng kỳ năm 2017. Số mẫu lấy và nhận: 0, lũy kế: 442 mẫu, tăng 18 mẫu so với cùng kỳ năm 2017. Số mẫu không đạt chất lượng sử dụng: 0, lũy kế: 02, giảm 03 mẫu so với cùng kỳ năm 2017.

c) Trung tâm Giám định y khoa thực hiện khám, giám định trong kỳ: 207 lượt đối tượng (*chất độc hóa học: 08, tai nạn lao động: 16, lưu trí: 126, khuyết tật: 57*), tăng 107 lượt so với cùng kỳ năm 2017 (100 lượt).

d) Trung tâm Pháp Y thực hiện giám định trong kỳ: 49, lũy kế: 694 (*giám định tử thi: 418, giám định thương tích: 276*), đạt 97,9% so với cùng kỳ năm 2017 (709 lượt giám định).

e) Trung tâm Truyền thông – GDSK phối hợp với các ngành, đoàn thể tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và vui Tết an toàn, tiết kiệm trước và sau Tết Nguyên đán Đinh Hợi năm 2019.

## **8. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản**

Trên cơ sở kế hoạch vốn năm 2018 đã giao cho Ngành, Sở Y tế đã triển khai thực hiện các hạng mục công trình như sau:

- Hoàn thành việc xây dựng mới Khoa Truyền nhiễm thuộc TTYT huyện Phù Mỹ, Khoa Hồi sức cấp cứu thuộc TTYT huyện Vĩnh Thạnh; Nhà thu gom rác, hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tại các đơn vị BVĐK tỉnh, BVĐKKV Phú Phong, TTYT Quy Nhơn.

- Đang triển khai xây dựng các hạng mục: Hành lang cầu, gara ô tô, nhà rác, đài nước 40m<sup>3</sup>, sân vườn (giai đoạn 2) thuộc Bệnh viện Y học cổ truyền; Nhà điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ thuộc công trình Mở rộng TTYT huyện Hoài Nhơn; Đơn nguyên 1, đơn nguyên 2 và các hạng mục phụ trợ thuộc Phòng khám ĐKKV Cát Minh; Sân vườn, đường nội bộ của TTYT thị xã An Nhơn; Nhà làm việc khối y tế dự phòng - TTYT huyện Tây Sơn.

- Hoàn thành công tác đấu thầu tập trung mua sắm, lắp đặt trang thiết bị cho các cơ sở y tế từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế và dân số năm 2018.

Tiến hành các thủ tục thanh, quyết toán các hạng mục, công trình ngay sau khi hoàn thành đầu tư mua sắm và bàn giao tài sản cho các đơn vị thụ hưởng.

## **9. Các hoạt động chính tại cơ quan Văn phòng Sở Y tế**

- Đôn đốc, kiểm tra công tác phòng chống mưa lũ, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Thanh tra, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trước Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019.

- Tham dự các cuộc họp, Hội nghị trực tuyến do Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, ngành... tổ chức.

- Tham dự và chỉ đạo Hội nghị Tổng kết công tác năm 2018, kế hoạch năm 2019 tại các đơn vị trực thuộc.

- Chủ trì cuộc họp giao ban đầu năm 2019 tại các đơn vị mới được sát nhập: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn.

- Tổ chức cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm và kiểm điểm Lãnh đạo Sở năm 2018.

- Tổ chức họp Hội đồng sáng kiến nhằm đánh giá các sáng kiến cấp cơ sở ngành y tế năm 2018.
- Tiếp tục đánh giá Hồ sơ dự thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương cho các cơ sở y tế tỉnh Bình Định đến hết Quý I/2020 (đấu thầu lại).
- Tiếp tục thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm vật tư y tế, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng cho đơn vị trực thuộc.
- Tổ chức cuộc họp liên ngành về việc kê khai lại giá thuốc của Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
- Làm việc với Sở Tài chính về việc phân bổ kinh phí Chương trình mục tiêu y tế - dân số năm 2019.
- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức Tổng kết công tác năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019.
- Tiếp tục thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm vật tư y tế, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng cho đơn vị trực thuộc.
- Tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt và triển khai các nội dung Hội nghị Trung ương 8, khóa XII của Ban chấp hành Trung ương Đảng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc Đảng bộ Sở Y tế Bình Định.
- Tổ chức Hội nghị triển khai và đánh giá kết quả hoạt động tiêm vắc xin ComBeFive cho trẻ dưới 1 tuổi trong chương trình tiêm chủng mở rộng thời gian qua.
- Kiểm tra, đánh giá các hoạt động tại BVĐK tỉnh - phần mở rộng năm 2018.
- Chỉ đạo đơn vị cử nhân viên y tế tham gia phục vụ kỳ thi tuyển công chức tỉnh Bình định vào ngày 19 - 20/01/2019./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Kế hoạch & đầu tư;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, NVD.

báo  
cáo

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Trung**

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 02/2019**  
**(Kèm theo Báo cáo công tác tháng 01/2019 của Sở Y tế)**

| STT | NỘI DUNG CÔNG VIỆC                                                                                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.                                         |
| 2   | Theo dõi, hướng dẫn các đơn vị phân rã dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2019.                                                    |
| 3   | Triển khai các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị y tế được giao kế hoạch vốn năm 2019                          |
| 4   | Tổng hợp danh sách đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân toàn ngành năm 2018.                                                           |
| 5   | Tiếp tục thực hiện việc xét tuyển viên chức năm 2018.                                                                                  |
| 6   | Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn.                                                                                 |
| 7   | Triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2018 - 2020 tại các đơn vị kinh doanh thuốc.          |
| 8   | Tiếp dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; thanh tra quy chế thường trực cấp cứu; thanh tra hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. |